

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày: 27/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Ngọc.

- Ông Trần Thiện Thắng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Hoàng Sa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Bà Lâm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2027, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024, đối với:

Bị cáo **Trần Quang M**, sinh ngày 01/01/1968 tại Nông Sơn, Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn ĐA, xã NP, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Nông; T độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang Y (đã chết) và bà Lê Thị N (đã chết); bị cáo có vợ là Lương Thị H, sinh năm 1973; bị cáo có hai con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Đoàn T, sinh năm 1972 (đã chết); trú tại: Thôn ĐA, xã N P, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Đoàn T:*

+ Bà Trương Thị B (Vợ bị hại), sinh năm 1971; Có mặt

+ Chị Đoàn Thị L1 (Con bị hại), sinh năm 1999 ;

+ Chị Đoàn Thị L2 (Con bị hại), sinh năm 2006;

Cùng trú tại: Thôn Đông An, xã Ninh Phước, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Chị Đoàn Thị L1 và chị Đoàn Thị L2 ủy quyền cho bà Trương Thị B tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp của bị hại Đoàn T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Phan C, sinh năm 1969. Có mặt

Trú tại: Thôn ĐA, xã NP, huyện Nông Sơn, Quảng Nam;

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Đình Lương H, sinh năm 1985. Có mặt.

+ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1986. Vắng mặt không có lý do.

Cùng trú tại: Thôn ĐA, xã NP, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 19/9/2023, bị cáo Trần Quang M đến nhà anh Phan C để uống rượu cùng với anh C. Sau khi uống hết một chai rượu loại 750ml thì bị cáo M và anh C đến quán tạp hoá nhà anh Nguyễn Đình Lương H để tiếp tục uống bia. Tại quán, bị cáo và anh C có gọi một thùng bia Larue ra ngồi ở bàn trước sân quán để uống và có nhờ anh H gọi mua dùm trứng vịt lộn. M và anh C mỗi người uống được khoảng 02 (hai) lon bia thì anh Đoàn T đến quán, anh C rủ anh T vào ngồi nhậu chung. Anh T ngồi bên cạnh anh C, còn M ngồi đối diện. Ba người mỗi người uống thêm một lon bia nữa thì anh C nhờ anh H chở về trước, còn M và anh T ngồi uống thêm một lon nữa thì nghỉ. Lúc này, người bán trứng mang trứng vịt lộn đến nhưng cả hai không ăn. Vì anh C đã trả tiền bia nên anh T đứng dậy tính tiền trứng vịt lộn. Lúc này bị cáo M nói với anh T “chú có bao nhiêu đó đưa con trả cho”. Lúc này, anh T đứng ở mép sân quán sát, mặt hướng vào quán còn lưng quay ra ngoài đường bê tông, bị cáo M đứng bên tay phải anh T, cách anh T gần một mét. Do thấy anh T cầm tiền đếm lâu quá nên bị cáo M vừa nói “*để đó con trả cho*”, vừa dùng tay trái của mình đẩy từ trong ra ngoài trứng vào tay và ngực anh T làm anh T ngã ngửa ra phía sau đường bê tông rồi nằm bất động. Thấy vậy, bị cáo M và anh Hùng có đỡ anh T dậy, lúc này M thấy đầu anh T chảy máu, nên đưa anh T đi cấp cứu tại bệnh viện Bắc Quảng Nam. Tuy nhiên, đến ngày 21/9/2023 anh Đoàn T đã tử vong.

Qua làm việc với Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Sơn, bị cáo Trần Quang M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Bản Kết luận giám định số 233/KL-KTHS(PY) ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận, nguyên nhân chết của ông Đoàn T là do chấn thương sọ não

* **Việc tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:** quá T điều tra có thu giữ 01 USB 32 GB màu đen, có trích xuất dữ liệu điện tử. (BL: 34,35)

* **Về dân sự:** Đại diện bị hại đề nghị bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con của ông T và bà Trương Thị Bốn là cháu Đoàn Long, sinh ngày 31/3/2011 đến tròn 18 tuổi theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKSNS, ngày 15/1/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trần Quang M về tội “*Vô ý làm chết người*” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, xem xét

tính chất mức độ nghiêm trọng và hậu quả đối với hành vi của bị cáo, trên cơ sở xem xét các tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Trần Quang M phạm tội “*Vô ý làm chết người*”; xử phạt bị cáo Trần Quang M từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Về phần dân sự, đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện người bị hại; bị cáo Trần Quang M có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Đoàn Long mỗi tháng 2.500.000 đồng cho đến khi cháu Long đủ 18 tuổi.

Bị cáo Trần Quang M, đại diện bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang M khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 19/9/2023, tại thôn ĐA, xã NP, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam. Sau khi đã uống bia thì Trần Quang M và anh Đoàn T (cả hai không có mâu thuẫn gì) giành nhau trả tiền mua trứng vịt lộn. Trong quá trình giành nhau trả tiền thì M dùng tay trái của mình đẩy từ trong ra ngoài trứng vào tay và ngực anh T, vô ý làm anh T ngã ngửa xuống đường bê tông dẫn đến anh Đoàn T bị chấn thương sọ não và tử vong nên hành vi của bị cáo Trần Quang M đã phạm vào tội: “*Vô ý làm chết người*” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến sự an toàn về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện

hành vi với lỗi vô ý. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Quá T điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự với cấp hàm Thượng sỹ tại Tiểu đoàn 270, Bộ chỉ huy quân sự Quảng Nam - Đà Nẵng từ năm 1988 đến năm 1991. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, tạo cho bị cáo có điều kiện trực tiếp cấp dưỡng cháu Đoàn Long là con bị hại và cải tạo tốt thành người công dân có ích xã hội thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều trị cũng như phí tổn mai táng cho người bị hại, bị cáo đã thường 67.000.000đồng. Tại phiên tòa bà Trương Thị B (vợ ông Đoàn T) đại diện cho người bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn L, sinh ngày 31/3/2011 bị cáo chấp nhận là 2.500.000 đồng đến khi cháu Long đủ 18 tuổi nên căn cứ Điều 591, 593 Bộ luật Dân sự cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Quá T điều tra có thu giữ 01 USB 32 GB màu đen, có trích xuất dữ liệu điện tử. (BL: 34,35) là chứng cứ của vụ án nên được lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và các vấn đề khác đối với các bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[8] *Về án phí:* Bị cáo Trần Quang M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang M phạm tội “*Vô ý làm chết người*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang M 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Quang M cho Ủy ban nhân dân xã NP, huyện Nông Sơn,

tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, tuyên: Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án **01 USB 32 GB màu đen, có trích xuất dữ liệu điện tử liên quan đến vụ án của vợ chồng Nguyễn Đình Lương H và Phạm Thị H.**

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 591, 593 Bộ luật Dân sự, bị cáo Trần Quang M có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Đoàn L, sinh ngày 31/3/2011, mỗi tháng 2.500.000 đồng (Hai triệu trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu L tròn 18 tuổi, bắt đầu cấp dưỡng từ khi bản án có hiệu lực pháp luật. Tiền cấp dưỡng do mẹ của Đoàn L là bà Trương Thị B đại diện nhận.

Kể từ khi bà Trương Thị B có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bị cáo Trần Quang M chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm c khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Trần Quang M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng .

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Nông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nông Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Nông Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tam